TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **277**/2023/QĐST-HNGĐ	*Yên Sơn, ngày 05 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 259/2023/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 8 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Vũ Ngọc V**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh T

- *Bị đơn:* Anh **Lê Xuân K**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện Y, tỉnh T

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Ngân hàng N (tên viết tắt Agribank);** Địa chỉ trụ sở chính: Số 2 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Phạm Toàn V** - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền thực hiện việc tham gia tố tụng: **Ngân hàng N, chi nhánh huyện Y, T**

Địa chỉ trụ sở: Tổ dân phố Tứ Quận, thị trấn Yên Sơn, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Vũ Thành Hiếu** - Chức vụ: Giám đốc (Theo Văn bản ủy quyền số: 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc cho Giám đốc chi nhánh).

Người được ủy quyền lại: Ông **Trần Minh H** - Chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh - Agribank Chi nhánh huyện Y, T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Ngọc V và anh Lê Xuân K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Các đương sự cùng xác định có 02 con chung là cháu: Lê Minh T, sinh ngày 10/02/1997 và cháu Lê Minh L, sinh ngày 18/02/2004, hiện nay hai cháu đã trưởng thành (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động tự lực nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự cùng xác định có một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2.3. Về nợ chung:

- Anh Lê Xuân K có nghĩa vụ thanh toán cho A – Phòng giao dịch Msố tiền nợ gốc là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) và tiền lãi tính đến ngày 25/8/2023 là 854.795đ (*Tám trăm năm mươi bốn nghìn bảy trăm chín mươi năm đồng*), tổng cộng là 100.854.795đ (*Một trăm triệu tám trăm năm mươi bốn nghìn bảy trăm chín mươi năm đồng*). Theo hợp đồng tín dụng số: 8102LAV202105865, ngày 10/11/2021 giữa đại diện A – Phòng giao dịch Mvới đại diện theo ủy quyền bên vay là anh Lê Xuân K.

Kể từ ngày 26/8/2023 anh Lê Xuân K tiếp tục có nghĩa vụ trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 8102LAV202105865, ngày 10/11/2021 cho đến khi anh Lê Xuân K trả hết toàn bộ khoản nợ trên.

- Chị Vũ Ngọc V có nghĩa vụ thanh toán cho A – Phòng giao dịch Msố tiền nợ gốc là 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) và lãi tính đến ngày 25/8/2023 là 821.918đ (*Tám trăm hai mươi mốt nghìn chín trăm mười tám đồng*), tổng cộng là 100.821.918đ (*Một trăm triệu tám trăm hai mươi mốt nghìn chín trăm mười tám đồng*). Theo hợp đồng tín dụng số: 8102LAV202203142, ngày 25/8/2022 giữa đại diện A – Phòng giao dịch Mvới đại diện theo ủy quyền bên vay là chị Vũ Ngọc V.

Kể từ ngày 26/8/2023 chị Vũ Ngọc V tiếp tục có nghĩa vụ trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số: 8102LAV202203142, ngày 25/8/2022 cho đến khi chị Vũ Ngọc V trả hết toàn bộ khoản nợ trên.

2.4. Về án phí:

- Án phí dân sự ly hôn sơ thẩm: Chị Vũ Ngọc V nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 000000624814, ngày 28/8/2023 Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2023/0000686 ngày 29/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh

Tuyên Quang; trả lại cho chị Vũ Ngọc V số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh Lê Xuân K không phải chịu tiền án phí.

- Án phí phân chia nợ chung: Các đương sự không phải chịu án phí do đã tự thỏa thuận phân chia công nợ chung trước khi Tòa án tiến hành hòa giải và đề nghị ghi nhận trong Quyết định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- UBND xã M (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Mạnh Hồng